

Bản án số: 56/2026/HSST
Ngày 27-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Hồng Phương.
2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực A - Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 416/2 đường D, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh (Phường A, quận G cũ) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 458/2025/HSST ngày 16/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS ngày 05/01/2026 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Quốc P. Sinh năm 1992, tại tỉnh N (tỉnh N cũ); Hộ khẩu thường trú: Số 12/114 đường N, phường T, tỉnh N (phường L, thành phố N, tỉnh N cũ); Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Quốc C và bà Trần Lê H; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 14/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Đào Thị M. Sinh năm 1993, tại tỉnh T; Hộ khẩu thường trú: Số Thôn A, xã Bắc T, tỉnh H (xã M, huyện Đ, tỉnh T cũ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn B và bà Trần Thị Đ; Chồng con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

3/ Đặng Văn T. Sinh năm 1999, tại tỉnh Đ; Hộ khẩu thường trú: Số Thôn Lũng V, xã L, tỉnh G (xã I huyện C, tỉnh G cũ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn L và bà Hà Thị S; Vợ Hà Thị V, có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

4/ Đàm Ngọc Duy K. Sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 257/14 đường L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (phường Tân T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cũ); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Ngọc L và bà Vũ Thị M; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

5/ Trần Minh P. Sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Không có; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh P và bà Nguyễn Thị T; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 19/6/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Phạm Thái P (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 39/19 đường H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Khánh Duy (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 29 đường Phan V, xã Bà Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 13/6/2024, Vũ Quốc P, Đặng Văn T, Đào Thị M, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P có nhu cầu sử dụng ma túy nên rủ nhau cùng góp tiền mua ma túy về nhà của P tại địa chỉ số 90A, đường Nguyễn Thị T, Khu phố 12, phường Hiệp T, Quận B (cũ) để cùng nhau sử dụng, P sẽ ứng tiền mua ma túy thì cả nhóm đồng ý. M gọi cho T (không rõ lai lịch) qua phần mềm Messenger có tên “Đậu Đậu” đặt mua 07 viên ma túy thuốc lắc, 02 bịch ma túy nước vui (dạng bột), 01 hộp ma túy khay với giá 9.850.000 đồng. Sau đó, P sử dụng tài khoản số 0388754575 mở tại ngân hàng MB bank chuyển số tiền mua ma túy 9.850.000 đồng đến số tài khoản 393966666668 mở tại ngân hàng Techcombank, mang tên PHAM THAI P. Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, P nhận được điện thoại của Nguyễn Khánh Duy, là nhân viên giao hàng Gojek nên đi bộ từ nhà đến trước địa chỉ số 80 đường Nguyễn Thị T, khu phố 12, phường H, Quận B (cũ) nhận 01

túi nylon, bên trong có 01 hộp giấy đóng kín. Khi P vừa nhận hàng xong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bên trong hộp giấy có 01 gói nylon chứa tinh thể, 01 gói nylon chứa 07 viên nén và 02 gói nylon, bên ngoài có ghi chữ “FERRARI”, bên trong có chứa chất bột. P khai nhận là ma túy mua để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Mở rộng điều tra, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 90A đường Nguyễn Thị T, khu phố A, phường H, Quận B. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng ngủ phía sau tầng 1 của căn nhà có Đặng Văn T, Đào Thị M, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P nên lực lượng Công an mời tất cả về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Quốc P, Đặng Văn T, Đào Thị M, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P khai nhận hành vi cùng nhau góp tiền mua ma túy để sử dụng như trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.

Nguyễn Khánh D (nhân viên giao hàng của Gojek) khai nhận: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 13/6/2024, D có nhận vận chuyển 01 túi xách bằng nylon, bên trong có 01 hộp giấy đóng kín với tiền phí 50.000 đồng (người đặt hàng trên ứng dụng Gojek) từ địa chỉ số 411 đường Nguyễn Văn K, Phường S, quận G giao đến địa chỉ số 80 đường Nguyễn Thị T, khu phố D, phường H, Quận S, người đặt hàng thanh toán phí bằng hình thức chuyển khoản từ tài khoản số 0966325110 mở tại ngân hàng Quân Đội, chủ tài khoản tên Bùi Minh L. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 14/6/2024, D điều khiển xe mô tô biển số 84AK-03019 mang theo túi hàng trên đến địa chỉ giao hàng. Sau khi giao hàng cho người nhận thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang. Khi nhận và giao hàng, D không biết bên trong gói hàng có chứa ma túy.

Kết quả điều tra xác định, người bán ma túy cho nhóm của Vũ Quốc P là Bùi Minh L và Ngô Thị Tú H. Ngày 19/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G (cũ) đã khởi tố bị can đối với H và L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạm Thái P, khai nhận: P có quen biết với người tên N không rõ lai lịch, sử dụng tài khoản Facebook “Đậu Đậu”. Vào khuya ngày 13/6/2024, khi P đang ngồi chơi với N và nhóm bạn thì Ngân hỏi mượn số tài khoản của P để nhận tiền (N không nói cho P biết là nhận tiền gì). Do có sẵn tiền mặt nên P đồng ý cho N số tài khoản ngân hàng Techcombank. Một lúc sau, tài khoản của P nhận số tiền 9.850.000 đồng (P không biết ai là người chuyển tiền) nên P đưa tiền mặt lại cho Ngân. P không biết Ngân mua bán ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số 7274/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh: 01 gói niêm P bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Vũ Quốc P và hình dấu Công an phường H, Quận B, bên trong có:

- Tinh thể trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,1110 gam loại Ketamine.

- 07 viên nén trong 01 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8603 gam, loại MDMA.

- Bột trong 02 gói nylon có in chữ “FERRARI” đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 13,5707 gam, loại MDMA, Ketamine.

* Vật chứng vụ án:

- 01 gói ma túy được niêm P vụ số 2240/24.

- 01 túi nylon màu đỏ, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp giấy.

- Tạm giữ của Vũ Quốc P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, số Imei 1:353053091888851, số Imei 2: 35305309188885 (P sử dụng để chuyển tiền cho người bán ma túy) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, màu bạc, số Imei 1: 358181355258456, số Imei 2: 358181355459299.

- Tạm giữ của Đào Thị M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax, màu vàng, số Imei 1: 353730396575834, số Imei 2: 353730396662863 (M sử dụng để liên lạc mua ma túy).

- Tạm giữ của Nguyễn Khánh D: 01 điện thoại di động hiệu Realme C51, màu xanh đen, số Imei 1: 862543066332251/45; số Imei 2: 862543066332244/45.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Vũ Quốc P, Đào Thị M, Đặng Văn T, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 189/CT-VKSKV7 ngày 15/12/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực A – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Vũ Quốc P, Đào Thị M, Đặng Văn T, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực A - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị xem xét tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị xử phạt các bị cáo:

- Vũ Quốc P, Đào Thị M từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù.

- Đặng Văn T, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy được niêm P vụ số 2240/24; 01 túi nylon màu đỏ, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp giấy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X (thu giữ của bị cáo P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax (thu giữ của bị cáo M).

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Quốc P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, màu bạc.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Khánh D 01 điện thoại di động hiệu Realme C51, màu xanh đen.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Vũ Quốc P, Đào Thị M, Đặng Văn T, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Vào khoảng 23 giờ ngày 13/6/2024, tại địa chỉ số 90A, đường Nguyễn Thị Thoi, khu phố 12, phường Hiệp Thành, Quận 12 (cũ); Vũ Quốc P, Đặng Văn T, Đào Thị M, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P cùng thống nhất góp tiền mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Trong đó, M là người liên hệ mua ma túy, P là người ứng tiền mua ma túy. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 14/6/2024, tại địa chỉ số 80 đường Nguyễn Thị Thoi, khu phố 12, phường H, Quận B (cũ), lực lượng Công an phát hiện số ma túy đang tàng trữ trái phép, bao gồm 4,1110 gam Ketamin, 2,8603 gam MDMA và 13,5707 gam MDMA, Ketamine.

Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 4,110 gam, loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn là 20 gam quy định quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 20,555%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng 13,5707 gam, loại MDMA, Ketamine so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn là 20 gam quy định quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 67,8535%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng 2,8603 gam, loại MDMA so với mức tối thiểu đối với MDMA là 05 gam quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 57,206%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy bị thu giữ là 145,6145%, thuộc trường hợp trên 100%.

Đủ cơ sở xác định các bị cáo Vũ Quốc P, Đào Thị M, Đặng Văn T, Đàm Ngọc Duy K, Trần Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm n, khoản, Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực A – Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6]. Các bị cáo chưa thực hiện hành vi sử dụng ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ xử lý về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Đối với Bùi Minh L, Ngô Thị Tú H, là những người bán ma túy cho nhóm của Vũ Quốc P, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố theo Cáo trạng số 579/CT-VKSTPHCM-P ngày 12/8/2025, chuyển Tòa án nhân dân khu vực A xét xử theo thẩm quyền. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trọng vụ án này.

[8]. Đối với đối tượng Ngân chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[9]. Đối với Phạm Thái P, qua tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra thể hiện P có quen biết với người tên Ngân không rõ lai lịch, sử dụng tài khoản Facebook “Đậu Đậu”. Vào khuya ngày 13/6/2024, khi P đang ngồi chơi với Ngân và nhóm bạn thì Ngân hỏi mượn số tài khoản của P để nhận tiền (Ngân không nói cho P biết là nhận tiền gì). Do có sẵn tiền mặt nên P đồng ý cho Ngân số tài khoản ngân hàng Techcombank. Một lúc sau, tài khoản của P nhận số tiền 9.850.000 đồng (P không biết ai là người chuyển tiền) nên P đưa tiền mặt lại cho Ngân. P không biết Ngân mua bán ma túy. Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không xét.

[10]. Đối với Nguyễn Khánh D, qua tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa thể hiện ông D là nhân viên giao

hàng của Gojek khi nhận và giao hàng, ông D không biết bên trong gói hàng có chứa ma túy. Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử không xét.

[11]. Về xử lý vật chứng:

[11.1]. Đối với 01 gói ma túy được niêm P vụ số 2240/24; 01 túi nylon màu đỏ, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp giấy. Là ma túy và dụng cụ đựng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

[11.2]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone X (thu giữ của bị cáo P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax (thu giữ của bị cáo M). Điện thoại các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11.3]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, màu bạc thu giữ của bị cáo Vũ Quốc P. Không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Vũ Quốc P.

[11.4]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Realme C51, màu xanh đen thu giữ của ông Nguyễn Khánh D. Không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho ông Nguyễn Khánh D.

[12]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13]. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

1/ Xử phạt bị cáo Vũ Quốc P 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2024.

2/ Xử phạt bị cáo Đào Thị M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

3/ Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

4/ Xử phạt bị cáo Đàm Ngọc Duy K 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

5/ Xử phạt bị cáo Trần Minh P 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói ma túy được niêm P vụ số 2240/24; 01 túi nylon màu đỏ, 01 hộp giấy màu đen, 01 hộp giấy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X (thu giữ của bị cáo P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 promax (thu giữ của bị cáo M);

+ Trả lại cho bị cáo Vũ Quốc P 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, màu bạc.

+ Trả lại cho ông Nguyễn Khánh D01 điện thoại di động hiệu Realme C51, màu xanh đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 138/2026 ngày 07/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- VKSND khu vực A – TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực A – TP.HCM;
- Trại giam nơi giam bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOạ PHIÊN TOạ**

- Phân trại tạm giam Học Môn (Cơ sở 1) -
Trại tạm giam số 2, Công an TP.HCM
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Đức

